

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HSST
Ngày 17-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Chuyên;
2. Bà Huỳnh Thị Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Quới, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Bà Trương Bảo Thanh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

1. **Lê Thanh K** (tên gọi khác B), sinh năm 1991 tại C, tỉnh A; trú tại: ấp B, xã V, thành phố C, tỉnh A; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh, con ông Lê Văn D, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Mỹ D1, sinh năm 1955; có vợ Nguyễn Thị Oanh N, sinh năm 1988; có 01 con, sinh năm 2017; tiền án; tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/4/2019 đến ngày 03/6/2019, có mặt.

2. *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1985, nơi cư trú: khóm T, thị trấn N, huyện T, tỉnh A, có mặt.

3. *Người làm chứng:*

- Ông Đặng Minh T1, sinh năm 1983, nơi cư trú: khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh A, có mặt.

- Bà Cù Thị Kim T2, sinh năm 1998, nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

- Ông Võ Hoàng T3, sinh năm 1987, nơi cư trú: khóm T, thị trấn N, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

- Ông Phạm Hoàng P, sinh năm 1979, nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

- Ông Lê Minh P1, sinh năm 1992, nơi cư trú: ấp Cây Châm, xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 10 tháng 01 năm 2019 Đặng Minh T1 điều khiển xe ô tô biển số 67A-092.13 (T1 thuê xe của bà Nguyễn Thị P1 T) chở Nguyễn Thị Oanh N, Dương Văn S, Cù Thị Kim T2 (Oanh), Võ Hoàng T3 và Phạm Hoàng P đến quán “Vườn Nhân” của T1 tại ấp S, xã T, huyện T, tỉnh A để uống rượu. Lúc này, Lê Thanh K (chồng của N) đang uống rượu cùng với Lê Minh P1, Lê Phú A, Huỳnh Văn Đ tại nhà P1 thuộc ấp B, xã V, thành phố C, tỉnh A. Trong lúc uống rượu, K gọi điện thoại cho T2 hỏi “N đang ở đâu”, nghe T2 nói ở quán “Vườn Nhân”, sau đó K điều khiển xe mô tô biển số 67K1-0572 chạy đến thì thấy N ngồi uống rượu cùng với T1, S, T2, T3 và P. Thấy có nhiều người, K gọi điện kêu P1 đến tiếp đưa N về, còn P1 thì rủ An, Đức cùng đi. Khoảng 00 giờ ngày 11 tháng 01 năm 2019 K đi vào trong quán hỏi mua bia, K đến chỗ của N ngồi, dùng tay nắm tóc và đánh vào mặt làm N ngã xuống và dùng chân đá vào người N, rồi K lấy 02 ly thủy tinh (loại có quay cầm) trên bàn đánh vào vùng đầu của N làm ly bể. Quay lại gặp S, nên K dùng chân đá vào S và vào mặt, sau đó S bỏ chạy ra phía sau. Cùng lúc này thì P1, An, Đức điều khiển xe đến trước quán nên T1, S, T2, T3 và P cùng bỏ chạy. Trong lúc K đuổi theo S đến gần xe ô tô biển số 67A-092.13 đang đậu trong quán, vai trái của K trúng vào kính chiếu hậu bên trái làm kính bị gãy, do rượt đuổi S không kịp K quay lại dùng tay bẻ gãy kính chiếu hậu bên phải, bẻ gãy cần gạt nước phía sau và lấy vỏ chai bia ném lên phía sau mui xe bên trái thì được P1, An, Đức can ngăn và đưa về.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 99/KL.HĐĐGTTHS ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện T, kết luận tổng giá trị của tài sản thiệt hại là 8.600.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSTB-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Lê Thanh K về tội “cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019, Lê Thanh K bị cầm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 16/LC-CQQĐT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thanh K khai nhận hành vi như đã nêu và khai nhận khi rượt đánh S thì vai trái của K trúng vào kính chiếu hậu bên trái nên bị gãy, sau đó có dùng tay bẻ gãy kính chiếu hậu bên phải, bẻ gãy cần gạt nước phía sau và cầm vỏ chai bia ném vào mui bên trái xe làm xe ô tô 67A-092.13 hư hỏng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời người bị hại cũng có đơn và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các nhân chứng được triệu tập tại phiên tòa hôm nay ông Đặng Minh T1 có mặt và ông, bà Võ Hoàng T3, Phạm Hoàng P, Lê Minh P1 và Cù Thị Kim T2 vắng mặt đã khai trong quá trình điều tra đều khẳng định tình tiết của vụ án đúng như bị cáo khai nhận.

Kiểm sát viên, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và trình bày lời luận tội: Mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, chỉ vì ghen tuông nhất thời không tự kiềm chế được thấy vợ (N) đang ăn uống với người khác mà bị cáo đã phạm tội, hậu quả đã gây thiệt hại tài sản hư hỏng nhiều bộ phận của xe ô tô 67A-092.13. Hành vi này đã gây thiệt hại cho bị hại mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh K từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người bị hại cũng có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Phương T đã nhận số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Lê Thanh K bồi thường, nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

Vật chứng: Đã giao trả cho chủ sở hữu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thanh K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, cũng phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đều thể hiện: Khoảng 00 giờ ngày 11 tháng 01 năm 2019 K đi vào quán “Vườn nhãn” hỏi mua bia, do trong lúc ghen tức thấy vợ N đang ăn uống với người khác đã đánh N và S, rồi làm hư hỏng nhiều bộ phận của xe ô tô 67A-092.13, cụ thể: Lúc rượt đuổi vai trái của K trúng vào kính chiếu hậu bên trái làm kính bị gãy, dùng tay bẻ gãy kính chiếu hậu bên phải, bẻ gãy cần gạt nước phía sau và lấy vỏ chai bia ném lên phía sau mui xe bên trái làm hư hỏng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi này của bị cáo Lê Thanh K có đầy đủ dấu hiệu của tội “cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi: Giữa bị cáo và bị hại cũng không có tư thù khác, chỉ vì ghen tuông nhất thời, mà gây ra hư hỏng tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh K là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo. Nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tại phiên tòa áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, tuy nhiên mức hình phạt có phần nghiêm khắc về thời hạn từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo.

Như vậy, căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, cũng như bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Áp dụng các quy định có lợi hơn cho người phạm tội được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] *Về vật chứng*: Xe ô tô biển số 67A-092.13, nhãn hiệu TOYOTA, loại INNOVA-G, màu sơn: Ghi – bạc, số máy: 1TR6384601, số khung: 43GX79213672, đã trả lại cho chủ sở hữu.

[5] *Về bồi thường dân sự*: Bị hại Nguyễn Thị Phương T đã nhận số tiền 10.000.000 đồng do bị cáo Lê Thanh K bồi thường và không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố Bị cáo Lê Thanh K (tên gọi khác B) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh K (tên gọi khác B) 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thanh K cho Ủy ban nhân dân xã V, thành phố C, tỉnh A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Xe ô tô biển số 67A-092.13, nhãn hiệu TOYOTA, loại INNOVA-G, màu sơn: Ghi – bạc, số máy: 1TR6384601, số khung: 43GX79213672, đã trả lại cho chủ sở hữu.

(Theo Biên nhận ngày 15 tháng 01 năm 2019 do bà Nguyễn Thị P1 T ký nhận).

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTWQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thanh K (tên gọi khác B) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng: Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND h. Tịnh Biên;
- CQCSĐT CA h. Tịnh Biên;
- Chi cục THADS h. Tịnh Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Ngọc Mỹ